

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 8703336662

Chứng nhận lần đầu: ngày 16 tháng 4 năm 2008

Chứng nhận thay đổi lần thứ năm: ngày 01 tháng 3 năm 2022

Chứng nhận thay đổi lần thứ sáu: ngày 29 tháng 3 năm 2022

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 2638/2016/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư điều chỉnh Dự án Waterfront City Development số 580/QĐ-UBND do Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 21/02/2022;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 8703336662 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng chứng nhận lần đầu ngày 16/4/2008, chúng nhận thay đổi lần thứ 5 ngày 01/3/2022;

Căn cứ Văn bản số 1055/SXD-QLN ngày 25/3/2022 của Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty TNHH Agape Việt Nam nộp ngày 18/3/2022.

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Chứng nhận:

Dự án đầu tư: “Waterfront City Development”; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 8703336662 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng chứng nhận lần đầu ngày 16/4/2008, chứng nhận thay đổi lần thứ 5 ngày 01/3/2022

được đăng ký cập nhật cơ cấu sản phẩm nhà ở đối với hạng mục chung cư cao tầng (tòa nhà CT4) trong phần “quy mô thực hiện dự án”.

Thông tin về dự án đầu tư sau khi điều chỉnh như sau:

Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án:

CÔNG TY TNHH AGAPE VIỆT NAM; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên số 0200811252 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng cấp đăng ký lần đầu ngày 16/04/2008, đăng ký thay đổi lần thứ sáu ngày 05/5/2021.

Địa chỉ trụ sở: Số 732 Thiên Lôi, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Điện thoại: 022538830264; Fax: 022538830265; Website: <http://www.waterfrontcity.vn>

Người đại diện theo pháp luật:

- Ông PEH TIONG PENG, chức danh Tổng Giám đốc, sinh ngày 07/5/1967, quốc tịch: Singapore, hộ chiếu số K2167079E, ngày cấp: 23/3/2021, nơi cấp: Bộ Nội vụ Singapore, địa chỉ thường trú: BLK 22, #03-685, Havelock Road, Singapore 160022, Singapore, địa chỉ liên lạc: Lô 416-HK11, dự án Khu đô thị ven sông Lạch Tray, đường Võ Nguyên Giáp, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

- Ông Hoàng Trọng Bình, chức danh Phó Tổng Giám đốc, sinh ngày 29/4/1975, quốc tịch: Việt Nam, thẻ căn cước công dân số 030075001371, ngày cấp: 20/5/2016, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư, địa chỉ thường trú và địa chỉ liên lạc: Số 37, ngõ 444 Thụy Khê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Đăng ký thực hiện dự án với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: Waterfront City Development
2. Mục tiêu dự án:

- Quy hoạch, xây dựng và phát triển một dự án Khu đô thị mới có khu nhà ở kết hợp với khu thương mại dịch vụ, văn phòng có cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ theo tiêu chuẩn đô thị loại I, đảm bảo phát triển bền vững.
- Hoạt động tư vấn quản lý (Chi tiết: Tư vấn quản lý dự án).

3. Quy mô dự án:

- Diện tích sử dụng: 20,312ha
- Sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội như sau:
 - (i) Xây dựng để bán và cho thuê gồm:
 - + Biệt thự đơn lập cao 4 tầng (57 lô, diện tích 17.040,74 m²)
 - + Biệt thự song lập cao 4 tầng (50 lô, diện tích 10.617,5 m²)
 - + Nhà liền kề cao 4 tầng (152 lô, diện tích 15.925 m²)
 - + Nhà ở liền kề hợp khối cao 5 tầng (209 căn, diện tích 26.031,60 m²)
 - + Chung cư cao tầng (tòa nhà CT4): cao 28 tầng, 604 căn, diện tích 6.079,8 m²

(ii) Xây dựng trường học quốc tế liên cấp, trường mầm non, mẫu giáo (cao tới 5 tầng) gồm:

- + Trường học quốc tế liên cấp bao gồm: cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông: diện tích 10.007 m²
- + Trường mầm non, mẫu giáo: diện tích 3.481 m²

(iii) Xây dựng nhà ở xã hội (diện tích 27.871,50 m², cao tới 9 tầng)

4. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Vĩnh Niệm, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, Hải Phòng, Việt Nam (nằm trong khu vực dự án phát triển khu đô thị ven sông Lạch Tray).

5. Tổng vốn đầu tư của dự án: 3.627.137.945.971 (ba nghìn sáu trăm hai mươi bảy tỷ, một trăm ba mươi bảy triệu, chín trăm bốn mươi lăm nghìn, chín

trăm bảy mươi một) đồng tương đương 156.951.015 (một trăm năm mươi sáu triệu, chín trăm năm mươi một nghìn, không trăm mười lăm) đô la Mỹ, trong đó:

- Vốn góp để thực hiện dự án là 97.334.131.948 (chín mươi bảy tỷ, ba trăm ba mươi tư triệu, một trăm ba mươi một nghìn, chỉ trăm bốn mươi tám) đồng tương đương 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đô la Mỹ;

- Vốn huy động là 3.529.803.814.023 (ba nghìn, năm trăm hai mươi chín tỷ, tám trăm linh ba triệu, tám trăm mười bốn nghìn, không trăm hai mươi ba) đồng tương đương 152.451.015 (một trăm năm mươi hai triệu, bốn trăm năm mươi một nghìn, không trăm mười lăm) đô la Mỹ gồm:

+ Vốn huy động để thực hiện các hạng mục đã xây dựng là 2.309.291.131.430 (hai nghìn, ba trăm linh chín tỷ, hai trăm chín mươi một triệu, một trăm ba mươi một nghìn, bốn trăm ba mươi) đồng tương đương 99.637.831 (chín mươi chín triệu, sáu trăm ba mươi bảy nghìn, tám trăm ba mươi một) đô la Mỹ.

+ Vốn huy động để thực hiện các hạng mục còn lại là 1.220.512.682.593 (một nghìn, hai trăm hai mươi tỷ, năm trăm mười hai triệu, sáu trăm tám mươi hai nghìn, năm trăm chín mươi ba) đồng tương đương 52.813.184 (năm mươi hai triệu, tám trăm mười ba nghìn, một trăm tám mươi tư) đô la Mỹ.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 (năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu ngày 16/4/2008.

7. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

- Vốn góp để thực hiện dự án là 97.334.131.948 đồng tương đương 4.500.000 đô la Mỹ đã được nhà đầu tư góp đủ.

- Vốn huy động để thực hiện các hạng mục còn lại là 1.220.512.682.593 đồng tương đương 52.813.184 đô la Mỹ được nhà đầu tư huy động trong vòng 12 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Tiến độ thực hiện các hạng mục công trình:

TT	Hạng mục công việc	Thời gian hoàn thành
1	Quy hoạch, xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng	Quý I/2021
2	Xây dựng biệt thự đơn lập cao 4 tầng	Quý II/2019
3	Xây dựng biệt thự song lập cao 4 tầng	Quý II/2019

4	Xây dựng nhà liền kề cao 4 tầng	Quý I/2020
5	Xây dựng nhà ở liền kề hợp khối cao 5 tầng	Quý II/2020
6	Xây dựng chung cư cao tầng	Ngày 31/12/2022
7	Xây dựng trường học quốc tế liên cấp, trường mầm non, mẫu giáo, nhà ở xã hội	Ngày 31/12/2022

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

1. Doanh nghiệp thực hiện thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 128/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

2. Doanh nghiệp được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu theo quy định tại Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016 và Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án

1. Trong quá trình thực hiện dự án, nhà đầu tư, doanh nghiệp phải tuân thủ chế độ báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam theo quy định tại Điều 72 Luật Đầu tư, tuân thủ các quy định về báo cáo giám sát và đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư; thực hiện quy định về báo cáo tài chính kiểm toán theo Luật Kiểm toán độc lập, Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập.

2. Nhà đầu tư thực hiện ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư đối với phần dự án chưa triển khai theo quy định của Luật Đầu tư.

3. Nghiên cứu việc đầu tư hệ thống xử lý nước thải độc lập của Dự án, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để xác định bổ sung nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước liên quan đến đề xuất điều chỉnh kỳ này (nếu có).

5. Lập, trình phê duyệt hồ sơ đánh giá tác động môi trường theo quy định.

6. Khi triển khai dự án phải đảm bảo sự phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, nhà ở và quy định khác của pháp luật có liên quan, đáp ứng đầy đủ yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn công trình, an ninh, trật tự tại khu vực.

Điều 4. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 8703336662 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng chứng nhận lần đầu ngày 16/4/2008, chứng nhận thay đổi lần thứ 5 ngày 01/3/2022.

Điều 5. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 02 (hai) bản gốc; nhà đầu tư/tổ chức kinh tế thực hiện dự án: Công ty TNHH Agape Việt Nam được cấp 01 (một) bản, 01 (một) bản lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng và được đăng tải lên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư./. *100*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Sao gửi các Sở, ngành, đơn vị để phối hợp;
- + Các Sở: XD, TNMT, NN&PTNT, GTVT, GDĐT;
- + Cục Thuế thành phố;
- + BHXH thành phố;
- + UBND quận Lê Chân;
- + Phòng KTĐN, ĐKKD.
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thị Hải Yến